TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 63/2024/HSST Ngày 31/5/2024.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Duy Trí

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Hùng và ông Nguyễn Đình Hoàn;

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Thủy;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà: Ông Tô Quốc Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31/5/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2024/HSST ngày 10/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2024/HSST - QĐ ngày 17/5/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Ngọc A**, sinh năm: 2000, nơi ĐKHK thường trú và chỗ ở: Thôn G, xã N, huyện T, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Vũ Văn Thịnh, sinh năm: 1973 và con bà Nguyễn Thị Hằng, sinh năm: 1977; vợ, con: không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/11/2023 đến ngày 10/11/2023. Hiện đang tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

**Người bị hại:*

1. Anh **Phùng M T**, sinh năm 2006; HKTT: xã D, huyện T, thành phố H. (Vắng mặt).

2. Anh **Trần Tuấn A**, sinh năm 2007; HKTT: xã D, huyện T, thành phố H. (Vắng mặt).

** Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Hoàng N A, sinh năm 2003; HKTT: Phường M 2, quận N, thành phố H. Nơi ở: xã D, huyện T, thành phố H. (Vắng mặt).

2. Anh Ngô Hoài N, sinh năm 2004; HKTT: xã D, huyện T, thành phố H. (Vắng mặt).

3. Anh Trần Đức H, sinh năm 2006; HKTT: xã L, huyện T, thành phố H. (Vắng mặt).

4. Anh Nguyễn Tuấn T, sinh năm 2007; HKTT: xã D, huyện T, thành phố H. (Vắng mặt).

5. Anh Nguyễn Trường V, sinh năm 1991; HKTT: xã T, huyện T, thành phố H. (Vắng mặt).

6. Anh Nguyễn Hữu N, sinh năm 1997; HKTT: xã N, huyện T, thành phố H. (Vắng mặt).

7. Anh Văn Đình T, sinh năm 2001; HKTT: xã T, huyện T, thành phố H. (Vắng mặt).

8. Bà Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1987, HKTT: xã K, huyện T, thành phố H. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn trên mạng xã hội Facebook nên khoảng 18 giờ ngày 30 tháng 10 năm 2023, Nguyễn Hoàng N A (địa chỉ như trên) hẹn Vũ Ngọc A đến cổng trường THPT N thuộc địa phận xã N, huyện T, thành phố H để đánh nhau. Sau đó, Nam A gọi điện rủ Ngô Hoài N, sinh năm 2004, HKTT: Xã D, huyện T, thành phố H, Trần Đức H, sinh năm 19/8/2006, HKTT: Xã L, huyện T, thành phố H và Nguyễn Tuấn T, sinh năm 18/4/2007, HKTT: Xã D, huyện T, thành phố H đi đánh nhau và bảo Ngô Hoài N chuẩn bị hung khí. Sau khi được Nam A rủ đi đánh nhau thì Ngô Hoài N rủ thêm Phùng M T, sinh năm 17/11/2006, HKTT: Xã D, huyện T, thành phố H, Nguyễn Trường V, sinh năm 30/3/2007, HKTT: Xã T, huyện T, thành phố H và Trần Tuấn A, sinh năm 01/10/2007, HKTT: Xã D, huyện T, thành phố H, Trần Tuấn A rủ thêm Vũ Hoài N, sinh năm 13/8/2007, HKTT: Xã K, huyện T, thành phố H. Đến khoảng hơn 20 giờ cùng ngày, Nam A, Ngô Hoài N, Nguyễn Tuấn T, Hiếu, T, Vũ Hoài N, Vinh tập trung gần khu vực nhà văn hoá xóm Bến, xã D, huyện T. Sau khi gặp nhau thì tất cả cùng đi tìm Vũ Ngọc A để đánh nhau, trên đường đi thì Nguyễn Tuấn T bỏ về. Khi đi qua trường THPT N, nhóm Nam A không gặp Vũ Ngọc A nên tất cả đi đến quán nước của anh Nguyễn Hữu N, sinh năm 1997, HKTT: Xã N, huyện T, thành phố HàNội ở gần bãi rác xã N, huyện T. Tại đây, nhóm Nam A gặp Vũ Đức M, sinh năm 27/7/2008, HKTT: Xã D, huyện T, thành phố H và Văn Đình T, sinh năm 2002, HKTT: Xã T, huyện T, thành phố H cùng Bắc, Nghĩa và 1 nam thanh niên (là bạn quen biết qua mạng xã hội của Tú, chưa rõ nhân thân) đang ngồi ở quán. Lúc này, Ngô Hoài N cùng Vũ Đức M đi về nhà của M để lấy 01 con dao quắm hàn tuýp; khi đi đến cầu thôn

T, xã N thì Nam nhặt 01 đoạn gậy gỗ, Trần Tuấn A nhặt 01 cây ngô ở ngã ba bãi rác xã N. Khi Ngô Hoài N quay lại vào quán nước thì rủ nhóm của Văn Đình T đi đánh nhau thì nhóm của Văn Đình T đồng ý. Sau đó, tất cả cùng nhau đi 04 xe mô tô từ quán nước đến trường THPT N.

Sau khi hẹn Nguyễn Hoàng N A thì Vũ Ngọc A điều khiển xe mô tô Honda wave màu trắng BKS: 29Y5-706.52 đến cổng trường cấp 3 N đứng đợi Nam A để đánh nhau. Khi nhóm Nam A đi đến trường THPT N thì thấy Ngọc A tay cầm áo khoác cuộn tròn giơ lên trời thì Nam A hô: *"súng, súng, chúng mày chạy đi"* nên tất cả bỏ chạy vào sân Đình, thôn T, xã N rồi vòng về quán trà chanh 1977 thuộc xã N. Tại đây, Văn Đình T cùng Bắc, Nghĩa và 01 nam thanh niên chưa rõ nhân thân (là bạn của Đình T) đi về trước. Nam A, Tuấn A, Vũ Hoài N nhặt gạch ở lề đường rồi Hiếu điều khiển xe mô tô Honda Wave màu trắng không BKS chở Nam A; T điều khiển xe mô tô Honda wave màu trắng BKS: 29Y5-236.43 chở Tuấn A và Vũ Hoài N; V điều khiển xe mô tô Honda Wave màu đen chở M và Ngô Hoài N cầm dao quắm hàn tuýp. Tất cả quay lại cổng trường THPT N để tìm đánh Ngọc A. Khi cả nhóm gặp Ngọc A thì Nam A hô: *"nó có súng"* nên tất cả ném gạch đi và điều khiển xe bỏ chạy. Thấy nhóm Nam A bỏ chạy, Ngọc A điều khiển xe mô tô của mình đuổi theo xe mô tô của T và Vinh đang bỏ chạy về phía nghĩa trang thôn T, xã N. Khi đuổi đến cánh đồng thôn T, xã N thì xe mô tô của T bị đổ ngã ra đường, Ngọc A đuổi đến nơi thì xuống xe nhặt 01 con dao ở rìa đường, cầm dao bằng tay phải chém vào chân trái của T 2-3 nhát rồi tiếp tục chém vào tay trái và chân trái của Tuấn A. Sau đó T và Tuấn A bỏ chạy thoát, Ngọc A tiếp tục dùng dao đập phá chiếc xe mô tô BKS: 29Y5-236.43 rồi lên xe mô tô bỏ đi.

Hậu quả:

- Phùng M T bị gãy hở xương chày trái.
- Trần Tuấn A bị đa vết thương phần mềm.
- Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α BKS: 29Y5-236.43 bị hư hỏng.

Đồ vật, tài liệu thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α BKS: 29Y5-236.43 tạm giữ khi khám xét chỗ ở của Vũ Hoài N, xe bị hư hỏng gồm: Yếm trong, yếm ngoài bên phải, yếm trong bên trái; Nắp trước tay lái; Đèn pha và đèn xi nhan phải; Chắn bùn phía trước; Ốp sau phía trên (mai rùa), ốp sườn bên phải; Vỏ yên; Vành lốp phía trước bị cong vênh.

- 01 xe mô tô Honda Wave đeo BKS: 29Y5-706.52 tạm giữ khi khám xét chỗ ở của Vũ Ngọc A;

- 01 chiếc áo khoác màu trắng đen tạm giữ khi khám xét chỗ ở của Vũ Ngọc A.

- 04 mảnh nhựa bị vỡ.

- 01 con dao dài 48cm, chuôi bằng kim loại, bản kim loại rộng 06cm thu giữ tại hiện trường.

- 01 con dao quắm hàn tuýp dài 80cm do Ngô Hoài N tự nguyện giao nộp.

Tại bản kết luận giám định số 8097 ngày 08/11/2023 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Trần Tuấn A tại thời điểm giám định tối thiểu là 01%. Hiện tại các tổn thương của anh Trần Tuấn A chưa ổn định nên chưa đánh giá được mức độ tổn thương. Đề nghị CQĐT đưa anh Trần Tuấn A giám định bổ sung sau khi đã ổn định.

Tại bản kết luận giám định số 8098 ngày 08/11/2023 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Phùng M T tại thời điểm giám định tối thiểu là 11%. Hiện tại anh Phùng M T đang điều trị nên chưa khám đánh giá được đầy đủ các thương tích và làm các xét nghiệm cần thiết để đánh giá được đầy đủ hết các tổn thương, di chứng chấn thương và cơ chế hình thành thương tích. Đề nghị CQĐT đưa anh T đi giám định bổ sung sau khi đã ổn định.

Tại bản kết luận giám định bổ sung số 1652 ngày 08/11/2023 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Phùng M T vào thời điểm giám định là 20%, tổn thương cẳng chân trái do vật sắc gây nên. 01 con dao dài khoảng 50cm, chuôi bằng kim loại, bản kim loại rộng 4-5cm gỉ, cùn, mũi nhọn gửi giám định gây được tổn thương vùng cẳng chân trái của Phùng M T.

Ngày 29/12/2023, Cơ quan CSĐT- Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an giám định bổ sung đối với thương tích của anh Trần Tuấn A nhưng Trần Tuấn A có đơn từ chối giám định thương tích bổ sung và có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với thương tích do Vũ Ngọc A gây ra.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 63/KL-HĐĐG ngày 13/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T, kết luận: Tổng giá trị thiệt hại tài sản của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α là 1.720.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Ngọc A khai nhận hoàn toàn hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên.

Đối với hành vi của Vũ Ngọc A đập phá làm hư hỏng chiếc xe mô tô Honda Wave BKS 29Y5-236.43. Do trị giá thiệt hại tài sản là 1.720.000 đồng; mặt khác, Vũ Ngọc A chưa có tiền án, tiền sự về hành vi Huỷ hoại tài sản hoặc Cố ý làm hư hỏng tài sản nên hành vi này của Vũ Ngọc A không cấu thành tội "Huỷ hoại tài sản hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại điều 178 BLHS. Ngày 12/4/2024, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ngọc A theo điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính

trong lĩnh vực ANTT, ATXH, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng cháy chữa cháy; chống bạo lực gia đình là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Hoàng N A, Ngô Hoài N, Vũ Hoài N, Trần Tuấn A, Phùng M T, Nguyễn Trường V, Trần Đức H, Vũ Đức M và Văn Đình T có hành vi mang theo hung khí để tìm đánh Vũ Ngọc A nhưng chưa đánh được Ngọc A. Mặt khác, thời điểm xảy ra vụ việc là đêm tối, không có phương tiện đi lại, không ảnh hưởng đến ANTT. Quá trình xác minh đã làm rõ, các đối tượng đều chưa có tiền án, tiền sự về hành vi gây rối trật tự công công nên hành vi của các đối tượng không cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại Điều 318 BLHS. Ngày 12/4/2024, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hoàng N A, Ngô Hoài N, Vũ Hoài N, Trần Tuấn A, Phùng M T, Nguyễn Trường V, Trần Đức H, Vũ Đức M và Văn Đình T theo điểm b khoản 4 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực ANTT, ATXH, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng cháy chữa cháy; chống bạo lực gia đình là có căn cứ.

Đối với các đối tượng tên Bắc, Nghĩa và 01 nam thanh niên (là bạn của Văn Đình T) tham gia đi tìm Ngọc A nhưng sau đó bỏ về trước. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ được nhân thân lai lịch của các đối tượng nên không đề cập xử lý trong vụ án này, khi nào làm rõ sẽ đề cập xử lý sau là có căn cứ.

Đối với 01 xe mô tô Honda Wave đeo BKS: 29Y5-706.52 tạm giữ khi khám xét chỗ ở của Vũ Ngọc A. Cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ chủ sở hữu chiếc xe là ông Vũ Văn Thịnh, sinh năm 1973, HKTT: Xã N, huyện T, thành phố H, là bố đẻ của Ngọc A. Ngày 30/10/2023, Ngọc A sử dụng chiếc xe mô tô trên đi đánh nhau ông Thịnh không biết nên Cơ quan điều tra đã trao trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Thịnh quản lý là có căn cứ.

Đối với 01 xe mô tô Honda Wave BKS: 29Y5-236.43 tạm giữ khi khám xét chỗ ở của Vũ Hoài N. Cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ chủ sở hữu chiếc xe là bà Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1987, HKTT: Xã K, huyện T, thành phố H, là mẹ của Vũ Hoài N. Ngày 30/10/2023, Hoài N sử dụng chiếc xe mô tô trên đi đánh nhau bà Vân A không biết. Cơ quan điều tra đã trao trả lại chiếc xe mô tô cho bà Vân A quản lý là có căn cứ.

Đối với 01 chiếc áo khoác màu trắng thu giữ của Vũ Ngọc A. Cơ quan điều tra đã làm rõ: Ngày 30/10/2023, Ngọc A sử dụng chiếc áo này để đi đánh nhau nên cần tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 con dao dài 48cm, chuôi bằng kim loại, bản rộng 06cm; 01 con dao quắm hàn tuýp dài 80cm. Quá trình điều tra xác định các đối tượng sử dụng để phạm tội nên cần tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với xe mô tô do Vũ Đức M, Trần Đức H và Văn Đình T sử dụng đi tìm đánh nhau với Vũ Ngọc A. Quá trình xác minh xác định các đối tượng đã bán các xe mô tô

này cho những người không quen biết trên mạng xã hội. Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đề cập xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

Đối với 01 gậy gỗ dài khoảng 80cm, 01 cây ngô khô, một số viên gạch vỡ là hung khí được các đối tượng sử dụng để đi đánh nhau với Vũ Ngọc A. Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm các vật chứng này, hiện vẫn chưa thu giữ được nên không đề cập xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình Vũ Ngọc A đã bồi thường cho anh Phùng M T số tiền **70.000.000** đồng. Anh T đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Vũ Ngọc A.

Gia đình Vũ Ngọc A đã bồi thường cho anh Trần Tuấn A số tiền **5.000.000** đồng. Anh Tuấn A đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự, đồng thời có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với thương tích do Vũ Ngọc A gây ra.

Gia đình Vũ Ngọc A đã bồi thường cho bà Nguyễn Thị Vân A số tiền **1.720.000** đồng là tiền chi phí sửa chữa xe mô tô Honda Wave BKS: 29Y5-236.43 bị hư hỏng. Bà Vân A không có yêu cầu đề nghị gì liên quan đến chiếc xe mô tô trên.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Vũ Ngọc A đã thành khẩn khai nhận tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, hiện trường vụ án, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKSTT ngày 10/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Vũ Ngọc A phạm về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc A phạm tội "*Cố ý gây thương tích*". Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Vũ Ngọc A từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án;

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã tự thỏa thuận bồi thường cho những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và không ai có yêu cầu gì về khoản bồi thường và mức bồi thường nên không đặt ra để xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Toà án xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếc áo khoác màu trắng thu giữ của Vũ Ngọc A; 01 con dao dài 48cm, chuôi bằng kim loại, bản rộng 06cm; 01 con dao quắm hàn tuýp dài 80cm và 04 mảnh nhựa bị vỡ. Quá trình điều tra xác định đây là tang vật của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tham gia tranh luận gì mà chỉ xin giảm nhẹ mức hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Vũ Ngọc A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai người làm chứng, kết luận giám định cũng như các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

Do có mâu thuẫn trên mạng xã hội facebook nên khoảng 18 giờ ngày 30/10/2023, Nguyễn Hoàng N A hẹn Vũ Ngọc A đến cổng trường THPT N, xã N, huyện T, thành phố H để đánh nhau. Sau đó, Nam A cùng với Ngô Hoài N, Trần Đức H, Nguyễn Tuấn T, Phùng M T, Nguyễn Trường V, Trần Tuấn A, Vũ Hoài N, Vũ Đức M, Văn Đình T, Bắc, Nghĩa và 01 nam thanh niên chưa rõ nhân thân lai lịch đi đến trường THPT N để đánh nhau với Vũ Ngọc A. Nhóm Nam A tập trung tại Nhà văn hoá xóm Bến, xã D. Khi đi, Ngô Hoài N và Vũ Đức M cầm theo 01 con dao quắm hàn tuýp, 01 gậy gỗ, Trần Tuấn A cầm 01 cây ngô, khi đến nơi thì thấy Ngọc A đang đứng một mình, tay cuộn áo khoác. Do sợ Ngọc A dùng súng nên nhóm Nam A bỏ chạy vào sân Đình thôn T. Lúc này, Đình T, Bắc, Nghĩa và nam thanh niên chưa rõ nhân thân bỏ về trước. Nam A, Tuấn A, Hoài N nhặt gạch rồi tất cả quay lại tìm Ngọc A. Khi thấy Ngọc A thì Nam A hô nó có súng nên tất cả bỏ chạy. Vũ Ngọc A đuổi theo xe mô tô của T và Vinh về phía nghĩa trang thôn T, xã N. Khi xe mô tô của T bị đổ ngã ra đường thì Ngọc A nhặt 01 con dao ở lề đường cầm ở tay phải chém vào cẳng chân trái của T gây thương tích **20%**; chém vào vai và tay trái của Tuấn A gây thương tích **01%**. Vũ Ngọc A tiếp tục dùng dao chém vào xe mô tô Honda wave BKS: 29Y5 -

236.43 gây thiệt hại về tài sản là **1.720.000** đồng.

Bản cáo trạng số 51/CT-VKSTT ngày 10/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Vũ Ngọc A phạm về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Xét thấy, bị cáo Vũ Ngọc A là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, từ mâu thuẫn trên mạng xã hội facebook đã hẹn nhau để đánh nhau, cố ý trực tiếp đã xâm phạm tới sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ làm mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân nên cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực bồi thường khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự. Lỗi xảy ra vụ việc một phần cũng do người bị hại, những người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Do vậy, bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, lần đầu phạm tội và có nơi cư trú rõ ràng nên cần cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt cũng là phù hợp với tính chất và vai trò của bị cáo trong vụ án. Căn cứ Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao nên cần dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự (phạt tù nhưng cho hưởng án treo) và cho bị cáo một cơ hội được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ để giáo dục riêng và phòng ngừa chung, không ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Về trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra, bị cáo và gia đình đã tự thỏa thuận bồi thường cho người bị hại: Anh Phùng M T số tiền 70.000.000 đồng và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bồi thường anh Trần Tuấn A số tiền 5.000.000 đồng và anh Tuấn A không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự, đồng thời có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo; bồi thường cho bà Nguyễn Thị Vân A số tiền 1.720.000 đồng tiền chi phí sửa chữa xe mô tô Honda Wave BKS: 29Y5-236.43 bị hư hỏng. Bà Vân A không có yêu cầu đề nghị gì liên quan đến chiếc xe mô tô trên. Tại phiên tòa bị cáo và đại diện gia đình không ai có ý kiến gì về khoản bồi thường, mức bồi thường nên không đặt ra để xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hinh sự:

Đối với 01 chiếc áo khoác màu trắng thu giữ của Vũ Ngọc A; 01 con dao dài 48cm, chuôi bằng kim loại, bản rộng 06cm; 01 con dao quắm hàn tuýp dài 80cm và 04 mảnh nhựa bị vỡ. Quá trình điều tra xác định các đối tượng sử dụng để phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Ngoài ra: Đối với 01 xe mô tô Honda Wave đeo BKS: 29Y5-706.52 tạm giữ khi khám xét chỗ ở của Vũ Ngọc A. Cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ chủ sở hữu chiếc xe là ông Vũ Văn Thịnh (SN: 1973, HKTT: xã N, huyện T, TP. H, là bố đẻ của Ngọc A). Ngày 30/10/2023, Ngọc A sử dụng chiếc xe mô tô trên đi đánh nhau ông Thịnh không biết nên Cơ quan điều tra đã trao trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Thịnh quản lý là có căn cứ.

Đối với 01 xe mô tô Honda Wave BKS: 29Y5-236.43 tạm giữ khi khám xét chỗ ở của Vũ Hoài N. Cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ chủ sở hữu chiếc xe là bà Nguyễn Thị Vân A (SN: 1987, HKTT: xã K, huyện T, TP. H, là mẹ của Vũ Hoài N). Ngày 30/10/2023, Hoài N sử dụng chiếc xe mô tô trên đi đánh nhau bà Vân A không biết. Cơ quan điều tra đã trao trả lại chiếc xe mô tô cho bà Vân A quản lý là có căn cứ.

Đối với xe mô tô do Vũ Đức M, Trần Đức H và Văn Đình T sử dụng đi tìm đánh nhau với Vũ Ngọc A. Quá trình xác minh xác định các đối tượng đã bán các xe mô tô này cho người không quen biết trên mạng xã hội. Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đề cập xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

Đối với 01 gậy gỗ dài khoảng 80cm, 01 cây ngô khô, một số viên gạch vỡ là hung khí được các đối tượng sử dụng để đi đánh nhau với Vũ Ngọc A. Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm các vật chứng này, hiện vẫn chưa thu giữ được nên không đề cập xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

Trong vụ án này còn có hành vi của Vũ Ngọc A đập phá làm hư hỏng chiếc xe mô tô Honda Wave BKS 29Y5-236.43. Do trị giá thiệt hại tài sản là 1.720.000 đồng; mặt khác, Vũ Ngọc A chưa có tiền án, tiền sự về hành vi Huỷ hoại tài sản hoặc Cố ý làm hư hỏng tài sản nên hành vi này của Vũ Ngọc A không cấu thành tội "Huỷ hoại tài sản hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại điều 178 BLHS. Ngày 12/4/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ngọc A theo điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định số 144/2021/NĐ- CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực ANTT, ATXH, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng cháy chữa cháy; chống bạo lực gia đình là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Hoàng N A, Ngô Hoài N, Vũ Hoài N, Trần Tuấn A, Phùng M T, Nguyễn Trường V, Trần Đức H, Vũ Đức M và Văn Đình T có hành vi mang theo hung khí để tìm đánh Vũ Ngọc A nhưng chưa đánh được Ngọc A. Mặt khác, thời điểm xảy ra vụ việc là đêm tối, không có phương tiện đi lại, không ảnh hưởng đến ANTT. Quá trình xác minh đã làm rõ, các đối tượng đều chưa có tiền án, tiền sự về hành vi gây rối trật tự công công nên hành vi của các đối tượng không cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại Điều 318 BLHS, Ngày 12/4/2024, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hoàng N A, Ngô Hoài N, Vũ Hoài N, Trần Tuấn A, Phùng M T, Nguyễn Trường V, Trần Đức H, Vũ Đức M và Văn Đình T theo điểm b khoản 4 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực ANTT, ATXH, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng cháy chữa cháy; chống bạo lực gia đình là có căn cứ.

Đối với các đối tượng tên Bắc, Nghĩa và 01 nam thanh niên (là bạn của Văn Đình T) tham gia đi tìm Ngọc A những sau đó bỏ về trước. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ được nhân thân lại lịch của các đối tượng nên không đề cập xử lý trong vụ án này, khi nào làm rõ sẽ đề cập xử lý sau là có căn cứ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo và những người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc A phạm tội "Cố ý gây thương tích"

* Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; và Điều 65 Bộ luật Hình. Xử phạt:

- **Vũ Ngọc A 24** (Hai tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **48** (Bốn tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Vũ Ngọc A cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự, bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường về trách nhiệm dân sự của bị cáo và gia đình đã bồi thường cho người bị hại anh Phùng M T số tiền 70.000.000 đồng; anh Trần Tuấn A số tiền 5.000.000 đồng và bồi thường cho người liên quan bà Nguyễn Thị Vân A số tiền 1.720.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo khoác màu trắng thu giữ của Vũ Ngọc A; 01 con dao dài 48cm, chuôi bằng kim loại, bản rộng 06cm; 01 con dao quắm hàn tuýp dài 80cm và 04 mảnh nhựa bị vỡ.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, điểm f, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Vũ Ngọc A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại và người liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận

được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi của mình theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *TAND thành phố H;*
- *Sở Tư pháp – TP H;*
- *VKSND huyện T;*
- *Chi cục THADS huyện T;*
- *Công an huyện T;*
- *UBND xã N, huyện T;*
- *Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu: Hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Trí